

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình khai thác nước dưới đất của Công ty cổ phần Công nghệ PPJ-HNC phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho Dự án Nhà máy Wash Tam Quan – Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 43/GP-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Công nghệ PPJ-HNC;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Công nghệ PPJ-HNC và đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Văn bản số 348/TTr-SNNMT ngày 15/5/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty cổ phần Công nghệ PPJ-HNC (địa chỉ tại Cụm Công nghiệp Tam Quan, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn - mã số thuế: 4101402506) theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 43/GP-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh cấp với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Giếng khoan cấp nước cho Dự án Nhà máy Wash Tam Quan – Bình Định.

2. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước của công trình:

- Mục đích sử dụng nước của công trình: Phục vụ cấp nước sinh hoạt và sản xuất cho Dự án Nhà máy Wash Tam Quan – Bình Định

- Lưu lượng sử dụng nước của công trình: Từ ngày 03/3/2025 đến hết ngày 06/3/2025 là 500 m³/ngày đêm; từ ngày 07/3/2025 đến hết ngày 03/3/2028 là 100 m³/ngày đêm (theo Giấy phép số 43/GP-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh).

3. Mục đích và lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền:

- Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Sản xuất.

- Lưu lượng sử dụng nước phải nộp tiền: Từ ngày 03/3/2025 đến hết ngày 06/3/2025 là 500 m³/ngày đêm; từ ngày 07/3/2025 đến hết ngày 03/3/2028 là 100 m³/ngày đêm (theo Giấy phép số 43/GP-UBND ngày 07/3/2025 của UBND tỉnh).

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước: $G = 5.000 \text{ đồng/m}^3$.

5. Số tiền phải nộp 01 ngày:

- Số tiền phải nộp 01 ngày với lưu lượng khai thác $500 \text{ m}^3/\text{ngày}$ đêm từ ngày 03/3/2025 đến hết ngày 06/3/2025: 52.500 đồng.

- Số tiền phải nộp 01 ngày với lưu lượng khai thác $100 \text{ m}^3/\text{ngày}$ đêm từ ngày 07/3/2025 đến hết ngày 03/3/2028: 10.500 đồng.

6. Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền:

- Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền với lưu lượng khai thác $500 \text{ m}^3/\text{ngày}$ đêm từ ngày 03/3/2025 đến hết ngày 06/3/2025: 04 ngày.

- Tổng số ngày khai thác phải nộp tiền với lưu lượng khai thác $100 \text{ m}^3/\text{ngày}$ đêm từ ngày 07/3/2025 đến hết ngày 03/3/2028: 1.093 ngày.

7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước phải nộp là 11.687.000 đồng (bằng chữ: mười một triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

8. Phương án nộp tiền: Nộp 01 lần.

9. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Chi cục Thuế khu vực XIII.

Điều 2.

1. Công ty cổ phần Công nghệ PPJ-HNC có trách nhiệm nộp tiền đúng theo quy định tại Điều 1 của Quyết định này khi có thông báo của Chi cục Thuế khu vực XIII và gửi bản sao biên lai nộp tiền đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, quản lý; đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường hợp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiền phải nộp thì sẽ truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Thuế khu vực XIII có trách nhiệm ban hành các thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và gửi đến Công ty cổ phần Công nghệ PPJ-HNC; tổng hợp, hạch toán, báo cáo số thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo chế độ hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chi cục Thuế khu vực XIII, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Công ty cổ phần Công nghệ PPJ-HNC và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT: N.T.Thanh;
- Lưu: VT, K4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh